

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20** /2017/HSST

Ngày 26/ 4/2017

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Kiều Văn Thành.

Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Quang Sơn và bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Quốc Oai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2017, Nhà Văn Hóa thôn B, xã Hòa T, huyện Q – Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo: **Nguyễn Ngọc C** , sinh năm 1970; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Phú M, xã Ngọc M, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1946 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1948; Vợ là Doãn Thị H, sinh năm 1970; Có 2 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/6/2016 Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Danh bản số: 01 do Công an huyện Quốc Oai lập ngày 03/ 12/2016; Tạm giam từ ngày 30 tháng 11 năm 2016 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 (cơ sở 2) Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên toà.

Ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1-Tạ Quang H , sinh năm 1986; Trú tại: Văn K, Ngô S, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2-Nguyễn Trần Tuấn, sinh năm 1998; Trú tại: Xóm , thôn 3, xã C, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Khoảng 12 giờ 30 ngày 30/ 11/2016, Nguyễn Ngọc C cùng với Nguyễn Phú T, Nguyễn Tiến P, Lê Quang Ph cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại lán của

C-ơng ở xứ Đống Đa, thôn Phú Mỹ, xã Ngọc M, huyện Q, Thành phố Hà Nội thì Tạ Quang H gọi điện cho C và hỏi mua của C 01 gói ma túy giá 300.000 đồng và bảo là Nguyễn Trần T trực tiếp đến mua, H cho T số điện thoại của C. Khoảng 30 phút sau T gọi điện cho C hỏi mua của C-ơng 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. C đồng ý. T đ- a cho C 300.000 đồng, C đ- a cho T 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá. T rút túi quần bên trái rồi đi về. Đến khoảng 14 h15 phút T đang đợi xe buýt để về nhà thì bị Công an huyện Quốc Oai bắt quả tang thu giữ 01 gói tinh thể màu trắng, bọc bên ngoài bằng túi ni lông màu trắng, có viền màu xanh, đ- ọc niêm phong trong phong bì và 01 điện thoại NOKIA màu xanh đen;

Khoảng 13 giờ ngày 30/11/2016, Tạ Quang H gặp Trần Văn D, H rủ D đến lán nhà C chơi, D đồng ý. Đến lán D ở ngoài còn H vào trong thì thấy T, P, Ph ở trong lán, H bảo C bán cho Hà 1 gói ma túy, C đồng ý. H đ- a cho C 200.000 đồng, C cầm tiền và đ- a cho H 1 gói ma túy tổng hợp dạng đá, Hà rút gói ma túy vào túi quần phía tr-ớc bên trái đang mặc rồi cùng Duy đi về địa phận thôn Ngọc T, xã Ngọc M, huyện Q thì bị Công an huyện Q bắt quả tang thu giữ của Tạ Quang H 01 gói tinh thể màu trắng, bọc bên ngoài bằng túi ni lông màu trắng, có viền màu xanh, đ- ọc niêm phong trong phong bì và 1 điện thoại NOKIA màu xanh.

Cùng ngày Công an huyện Q tiến hành bắt khẩn cấp Nguyễn Ngọc C và khám xét nơi ở của C-ơng công an huyện Q thu giữ;

- 01 điện thoại NOKIA;
- 01 gói ma túy Heroin đ- ọc đựng bên trong hộp màu đen đ- ọc niêm phong bằng phong bì ký hiệu (M1);
- 01 ví da màu đen bên trong có 950.000 đồng đang l- u hành;
- 01 gói ma túy dạng đá đ- ọc niêm phong bằng phong bì ký hiệu (M2);
- 06 coong thủy tinh màu trắng; 02 bình ga mini; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 cân điện tử; 01 khò có gắn đầu tiêm; 01 bộ đồ sử dụng ma túy (gồm: 01 chai thủy tinh Red label loại 750ml, có gắn nắp màu xanh, đục 2 lỗ, 1 lỗ gắn coong thủy tinh và 1 lỗ gắn ống hút); 01 lọ milo màu xanh; 01 bình ga có gắn ống khò; 01 túi ni lông màu xanh (bên trong có chứa 120 túi ni lông màu trắng không chứa gì); 01 lọ nhựa có quấn băng dính màu đen bên ngoài, bên trong lọ có 11 gói ni lông có chứa tinh thể màu trắng đ- ọc niêm phong vào phong bì ký hiệu (M3).

Quá trình điều tra C-ơng còn khai nhận: Khoảng 2 giờ ngày 28/11/2016 C-ơng còn bán cho Hà một gói ma túy đá giá 300.000 đồng (nh- ng Hà vẫn nợ C-ơng ch- a trả tiền);

Nguồn gốc số ma túy trên C-ơng khai mua của một ng-ời thanh niên không quen biết có tên là Mạnh (không rõ họ và địa chỉ) ở bến xe Mỹ Đình. Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh.

Tại bản kết luận giám định số: 7148/ KLGD- PC54 ngày 27/ 12/2016 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 túi ni lông (thu giữ của Nguyễn Trần T) là ma túy loại Methamphetamine, trọng l- ợng là 0,112 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 7150/ KLGD- PC54 ngày 27/ 12/2016 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng

trong 01 túi ni lông (thu giữ của Tạ Quang Hà) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 0,170 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 7359/ KLGD- PC54 ngày 30/ 12/2016 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong một gói (ký hiệu M1) là loại ma túy Heroin, trọng lượng 0,166gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông (ký hiệu M2) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 0,616 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 11 gói ni lông (ký hiệu M3) đều là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 1,532 gam.

Tại bản cáo trạng số : 17/CT- VKS ngày 31/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc C- ong về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy* theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt C từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 800.000 đồng tiền do phạm tội mua bán ma túy, Tạm giữ 150.000 đồng thu của C- ong để đảm bảo thi hành án; Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 03 chiếc điện thoại cũ thu của (trong đó C 1 chiếc, T 1 chiếc, H 1 chiếc); Trả lại bị cáo C chiếc ví da màu đen cũ; Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ, công, bình khô, túi ni lông; bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đọc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nội dung bản cáo trạng. Xét lời nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định từ ngày 28/11/2016 đến ngày 30/11/2016 tại khu lán nhà Nguyễn Ngọc C ở xứ Đồng Đ, thôn Phú M, xã Ngọc M, huyện Q, Thành phố Hà Nội, C đã ba lần bán trái phép chất ma túy cho Tạ Quang H 02 lần và Nguyễn Trần T 01 lần; Cụ thể: Lần 1 khoảng 2 giờ 00 ngày 28/ 11/2016, C đã bán trái phép cho Hà 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng; Lần 2 khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/11/2016 C bán cho T 01 gói Methamphetamine, trọng lượng 0,112 gam với giá 300.000 đồng; Lần 3 khoảng 13 giờ ngày 30/11/2016 C tiếp tục bán cho Hà 01 gói Methamphetamine, trọng lượng 0,170 gam với giá 300.000 đồng nh- ng Hà mới trả 200.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết tăng nặng định khung “ *Phạm tội nhiều lần* ” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng số: 17/CT- VKS ngày 31/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy mà Nhà n-ớc nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ... gây mất trật tự trị an, ảnh h-ởng lớn đến kinh tế, sức khoẻ của nhiều gia đình và là loại tội phạm nguy hiểm gây tác hại nhiều mặt cho xã hội, là con đ-òng lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS; bản thân bị cáo tháng 6/2016 bị Công an huyện Quốc Oai xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy không lấy đó làm bài học. Do đó đòi hỏi phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi l-ợng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến thái độ khai báo thành khẩn; Gia đình bị cáo có bố đẻ là ng-ời có nhiều công lao đóng góp cho Nhà n-ớc và đ-ọc nhà n-ớc tặng th-ởng Huân huy ch-ơng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối t-ợng nghiện ma túy, công việc không ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ 05 phong bì màu trắng đ-ọc niêm phong; mặt tr-ớc phong bì ghi: Công an Thành phố Hà Nội, đơn vị: Công an huyện Q, đối t-ợng (Trong đó có 1 phong bì có chữ ký của đối t-ợng Nguyễn Trần T và giám định viên Lê Khắc N; 01 phong bì có chữ ký của đối t-ợng Tạ Quang H và giám định viên Lê Khắc N; 03 phong bì ký hiệu M1, M2, M3 có chữ ký của Nguyễn Ngọc C và giám định viên Lê Khắc N ngày 30/11/2016); 06 cóong thủy tinh màu trắng; 03 bình ga mini (trong đó có 2 bình ga có gắn đầu khò); 01 kéo kim loại màu trắng cũ; 01 cân điện tử màu trắng đã qua sử dụng, bên ngoài có ghi chữ Marlboro lights, kích th-ớc khoảng (5 X 9) cm; 01 hộp màu đen kích th-ớc (6X11) cm, bên ngoài có chữ Jobon; 01 khò có gắn đầu tiêm; 01 vỏ hộp Milo màu xanh, trên nắp có 01 lỗ nhỏ; 01 túi nilong màu xanh, bên trong có 120 túi nilong nhỏ màu trắng; 01 lọ nhựa đ-ọc quán băng dính màu đen ở bên ngoài, cao khoảng 04 cm, đ-òng kính khoảng 3cm; 01 bộ đồ sử dụng ma túy (gồm: 01 chai thủy tinh Red label loại 750ml, có gắn nắp màu xanh, đục 2 lỗ, 1 lỗ gắn với ống thủy tinh và 1 lỗ gắn ống hút) thu của bị cáo C-ơng. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo C 950.000 đồng. Trong đó có 800.000 đồng thu lời bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà n-ớc; Tạm giữ số tiền 150.000 đồng thu của bị cáo C để đảm bảo thi hành án.

Đối với 03 chiếc điện thoại di động cũ thu của bị cáo C 01 chiếc, anh H 01 chiếc và anh T 01 chiếc. Xét đây là điện thoại dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy. Nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà n-ớc cụ thể:

- 0 1 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen cũ trong tình trạng không sử dụng đ-ọc. Có số imel: 356497/06/142747/0, bên trong có 01 sim điện thoại;

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh cũ trong tình trạng không sử dụng đ-ọc. Có số imel: 355753/06/794806/2 , bên trong có 0 1 sim điện thoại;

-01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu vàng cũ trong tình trạng không sử dụng đ-ợc. Có số imel: 356437/02/789256/6 và bên trong có 01 sim điện thoại.

Đối với chiếc ví da cũ màu đen thu của bị cáo C. Tại phiên tòa C đề nghị xin lại vì là ví để các giấy tờ tùy thân. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc ví da màu đen cũ thu của C là tài sản dùng trong sinh hoạt cần trả lại bị cáo C.

Đối với Nguyễn Trần T và Tạ Quang H là đối t-ợng nghiện ma túy. Số ma túy không đủ trọng l-ợng cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an huyện Q đã xử lý hành chính là có cơ sở.

Ngoài ra có Nguyễn Phú T, Nguyễn Tiến P và Lê Quang T là những đối t-ợng nghiện ma túy đ-ợc C cho sử dụng, C không thu tiền nên Cơ quan điều tra không xử lý C về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và chỉ xử phạt hành chính T, P, T là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự;

Bị cáo đ-ợc quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

-□p dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C.

-Xử phạt Nguyễn Ngọc C 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 11 năm 2016.

- Vật chứng: □p dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu sung quỹ nhà n-ớc 800.000 đồng tiền thu lời bất chính thu của C-ơng;

Tạm giữ 150.000 đồng thu của bị cáo C để đảm bảo thi hành án.

*Trả lại bị cáo C 01 ví da màu đen cũ.

* Tịch thu phát mại sung quỹ nhà n-ớc: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen cũ trong tình trạng không sử dụng đ-ợc. Có số imel: 356497/06/142747/0, bên trong có 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh cũ trong tình trạng không sử dụng đ-ợc. Có số imel: 355753/06/794806/2, bên trong có 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu vàng cũ trong tình trạng không sử dụng đ-ợc. Có số imel: 356437/02/789256/6 và bên trong có 01 sim điện thoại .

* Tịch thu tiêu hủy: 05 phong bì màu trắng đ-ợc niêm phong; mặt tr-ớc phong bì ghi: Công an Thành phố Hà Nội, đơn vị: Công an huyện Q, đối t-ợng (Trong đó có 1 phong bì có chữ ký của đối t-ợng Nguyễn Trần T và giám định viên

Lê Khắc N; 01 phong bì có chữ ký của đối tượng Tạ Quang H và giám định viên Lê Khắc N; 03 phong bì ký hiệu M1, M2, M3 có chữ ký của Nguyễn Ngọc C và giám định viên Lê Khắc N ngày 30/11/2016);

* Tịch thu tiêu hủy: 06 công thủy tinh màu trắng; 03 bình ga mini (trong đó có 2 bình ga có gắn đầu khò); 01 kéo kim loại màu trắng cũ; 01 cân điện tử màu trắng đã qua sử dụng, bên ngoài có ghi chữ Marlboro lights, kích thước khoảng (5 X 9) cm; 01 hộp màu đen kích thước (6 X11) cm, bên ngoài có chữ Jobon; 01 khò có gắn đầu tiêm; 01 vỏ hộp Milo màu xanh, trên nắp có 01 lỗ nhỏ; 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 120 túi nilon nhỏ màu trắng; 01 lọ nhựa đựng quần bằng dính màu đen ở bên ngoài, cao khoảng 04 cm, đường kính khoảng 3cm; 01 bộ đồ sử dụng ma túy (gồm: 01 chai thủy tinh Red label loại 750ml, có gắn nắp màu xanh, đục 2 lỗ, 1 lỗ gắn với ống thủy tinh và 1 lỗ gắn ống hút);

(Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án huyện Q theo biên bản bàn giao vật chứng số: 21/2017/ THA ngày 17/4/2017 và Giấy ủy nhiệm chỉ ngày 18/4/2017).

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Công phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trở hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- T_đ pháp;
- Chi cục THA huyện;
TANDTP;
- Bị cáo;
- Ng_đ CQLNVLQ
- Lưu hồ; lưu vụ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Kiều Văn Thành

